



CHẤT LƯỢNG LỄ HỘI CẦU NGƯ Ở THUẬN AN, PHÚ VANG, THỪA THIÊN HUẾ

Lê Thị Kim Liên*

Khoa Du lịch, Đại học Huế, 22 Lâm Hoàng, Huế, Việt Nam

Tóm tắt: Lễ hội Cầu Ngư ở Thuận An, Phú Vang, Thừa Thiên Huế được tổ chức từ ngày 10 đến 12 tháng giêng âm lịch hàng năm. Lễ hội này đã và đang là hoạt động thu hút ngày càng nhiều du khách khi đến Huế. Việc đánh giá chất lượng lễ hội Cầu Ngư Thuận An, tìm ra những thành công và hạn chế, từ đó đề xuất giải pháp góp phần nâng cao chất lượng của lễ hội có ý nghĩa quan trọng trong việc thu hút khách du lịch trong và ngoài nước. Phương pháp phân tích nhân tố được sử dụng để đánh giá chất lượng lễ hội này, trong đó mô hình phân tích được đo bằng 5 nhân tố: nguồn thông tin về lễ hội, đặc trưng chung của lễ hội, cơ sở hạ tầng và trang thiết bị phục vụ hoạt động lễ hội, hoạt động lễ hội, và thoả mãn mục đích đến với lễ hội. Năm nhân tố đó được đo bằng 28 biến quan sát trên cơ sở điều tra khảo sát 147 du khách đến với lễ hội. Kết quả nghiên cứu cho thấy hai nhân tố là nguồn thông tin về lễ hội và cơ sở hạ tầng, và trang thiết bị phục vụ lễ hội có điểm trung bình tương ứng là 3,24 và 3,45, thấp hơn so với các nhân tố khác. Nhân tố đặc trưng lễ hội có điểm đánh giá là 3,78. Hai nhân tố gồm thoả mãn mục đích đến với lễ hội và hoạt động tổ chức lễ hội có điểm đánh giá rất cao tương ứng là 4,19 và 4,23. Kết quả nghiên cứu cũng cho thấy 54,8 % số du khách có ý định quay lại lễ hội và 45 % số du khách có ý định giới thiệu với bạn bè và người thân về lễ hội này. Để góp phần nâng cao chất lượng lễ hội, hai nhóm giải pháp gồm quảng bá, tuyên truyền và tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật cho hoạt động lễ hội cần được đặc biệt quan tâm.

Từ khoá: lễ hội, Cầu Ngư, chất lượng

1 Đặt vấn đề

Lễ hội không chỉ là hoạt động văn hóa nghệ thuật theo các hình thức, loại hình, mục đích... khác nhau mà còn là nguồn tài nguyên du lịch quan trọng, là điểm đến thu hút du khách tạo ra sản phẩm du lịch lễ hội [11]. Lễ hội Cầu Ngư là lễ hội có ý nghĩa rất lớn trong đời sống văn hóa và tâm linh của những người dân sống ven biển nói chung và ngư dân làm nghề chài lưới nói riêng [4].

Lễ hội Cầu Ngư ở làng Thái Dương Hạ, xã Hương Hải, thị trấn Thuận An, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế được tổ chức vào ngày 12 tháng giêng hàng năm để tưởng nhớ vị Thành Hoàng của làng là Trương Quý Công biệt danh của Trương Thiệu, người gốc miền Bắc, Người có công bày cho dân nghề đánh cá và buôn bán ghe mành. Lễ hội diễn ra trong 3 ngày, từ ngày 10 đến 12 tháng giêng âm lịch. Cả 3 ngày dân làng tất tưởi, tổ chức ăn cơm chung (theo đơn vị thôn). Ngày 10 thanh niên tổ chức các trò chơi thi bơi, chèo thuyền thúng, kéo dây, nhảy bao bố, nấu cơm thi... Ban đêm, làng mời các đoàn hát bội, ca Huế về biểu diễn

* Liên hệ: lekimlien318@yahoo.com

phục vụ nhân dân và du khách. Ngày 11, từ 5 giờ sáng bắt đầu cúng tế ở đình làng và am miếu. Ngày 12 là lễ chính cầu an, tưởng niệm các vị tiền nhân tại đình làng và đưa trái trên phá Tam Giang. Sau đó, khai hội diễn trò “cầu ngư” ngay trước sân đình, gồm các tiết mục như đẩy thuyền ra khơi, câu cá, bủa lưới, mua bán thủy, hải sản... [5].

Mặc dù lễ hội Cầu Ngư đã được tổ chức hàng năm, nhưng thực tế lễ hội chưa thu hút được nhiều du khách, chưa tạo dựng được hình ảnh sản phẩm “du lịch lễ hội”. Có nhiều nguyên nhân của thực trạng này, trong đó chất lượng lễ hội là nhân tố cần được nghiên cứu đánh giá để giúp các nhà tổ chức, nhà quản lý lễ hội, và nhà kinh doanh du lịch có được các thông tin hữu ích góp phần làm cho lễ hội ngày càng được tổ chức tốt hơn thu hút du khách đến với lễ hội nhiều hơn.

2 Phương pháp và mô hình nghiên cứu

Để có thông tin cho quá trình đánh giá, xử lý, phân tích trong nghiên cứu, chúng tôi sử dụng phương pháp nghiên cứu cụ thể như sau:

Thu thập số liệu: Số liệu thứ cấp dựa vào các tư liệu lưu trữ tại địa phương, các bài báo, sách... liên quan đến lễ hội Cầu Ngư. Số liệu sơ cấp thu được qua điều tra 147 du khách tham dự lễ hội Cầu Ngư, Thuận An, Thừa Thiên Huế từ ngày 10 đến 12 tháng 1 năm 2017 (âm lịch) theo phiếu điều tra đã có sẵn. Phiếu điều tra có 3 phần: phần thông tin cơ bản về đối tượng điều tra, phần thứ hai gồm có thang đo và các biến quan sát, phần thứ ba gồm các câu hỏi mở nhằm khai thác sâu hơn ý kiến của đối tượng điều tra. Mức đánh giá theo thang đo Likert từ 1 đến 5 với 1 là mức độ thấp nhất và 5 là mức độ cao nhất. Mẫu điều tra được chọn ngẫu nhiên.

Phương pháp phân tích và xử lý số liệu: Sau khi thu thập đầy đủ thông tin, tác giả tiến hành xử lý trên phần mềm SPSS 22.0.

Xây dựng mô hình nghiên cứu: Mô hình đo lường chất lượng lễ hội đã được nhiều nhà nghiên cứu đưa ra. Nghiên cứu đầu tiên của Wicks và Fesenmaier (1993) khảo sát chất lượng lễ hội nghệ thuật tại Mỹ. Tác giả đã nhấn mạnh cơ hội để đánh giá chất lượng dịch vụ tại lễ hội là sự nổi bật của các sự kiện trong lễ hội. Mặt khác, lễ hội không chỉ được tạo nên từ một dịch vụ mà từ nhiều các dịch vụ với tính chất khác nhau. Crompton và Love (1995) đánh giá chất lượng lễ hội “Victorian Christmas” được tổ chức thường niên tại Galveston, Texas, Mỹ. Thang đo theo 5 phương diện chất lượng dịch vụ bao gồm: không khí của lễ hội, nguồn thông tin về lễ hội, cơ sở hạ tầng và trang thiết bị tiện nghi, chỗ đỗ xe, và sự giao tiếp với du khách. Các tiêu chí được so sánh trước khi tham gia lễ hội với các tiêu chí sau khi tham gia lễ hội và đưa ra kết luận rằng chất lượng lễ hội không bị ảnh hưởng bởi sự mong đợi ban đầu,

nhưng ảnh hưởng đến động lực của du khách, mong muốn và nhu cầu của khách ngoài sự trải nghiệm tại lễ hội. Để tìm mối quan hệ giữa chất lượng dịch vụ và sự hài lòng của du khách, Children và Crompton (1997) nghiên cứu lễ hội “Main Street Days”, lễ hội hằng năm tại Grapevine, bang Texas, Mỹ. Lễ hội được đo lường bằng 18 biến thuộc 4 phương diện đo lường chất lượng lễ hội là đặc điểm chung, đặc điểm riêng, nguồn thông tin, và tiện nghi thoải mái. Hai nhà nghiên cứu Cole và Illum (2006) sử dụng số liệu được thu thập hằng năm tại lễ hội “Fair Grove Heritage Reunion”, Missouri, Mỹ. Đối tượng chính của nghiên cứu là phân tích vai trò trung gian giữa sự hài lòng của du khách khi trải nghiệm lễ hội. Quá trình nghiên cứu đưa ra 4 giai đoạn: chất lượng biểu diễn, mức độ thuộc tính trải nghiệm chất lượng dịch vụ, mức độ giao dịch đến sự hài lòng, và cuối cùng là ảnh hưởng đến hành vi dự định trở lại lễ hội của du khách. Nghiên cứu sử dụng 16 biến đo lường chất lượng lễ hội với 3 phương diện là hoạt động; cơ sở hạ tầng, trang thiết bị; và giải trí. Ngoài ra, nghiên cứu của Tkaczynski và Stokes (2010) đưa ra chất lượng lễ hội ảnh hưởng bởi 3 phương diện: trình độ nghiệp vụ chuyên nghiệp, dịch vụ lỗi, và môi trường. Nghiên cứu cho rằng sự chuyên nghiệp và môi trường có tác động lớn đến sự hài lòng của du khách và dẫn đến sự quay trở lại lễ hội và dịch vụ lỗi không tác động đến sự quay trở lại của du khách.

Trên cơ sở nghiên cứu chất lượng lễ hội của các tác giả đã trình bày ở trên và dựa vào đặc điểm, tính chất, đặc trưng, loại hình... của lễ hội, tác giả bài báo này đưa ra mô hình đo lường chất lượng lễ hội Cầu Ngư ở Thuận An, Phú Vang, Thừa Thiên Huế dựa trên 5 nhân tố: (1) nguồn thông tin về lễ hội với 4 biến quan sát; (2) đặc trưng chung của lễ hội với 5 biến quan sát; (3) cơ sở hạ tầng, trang thiết bị phục vụ lễ hội với 5 biến quan sát; (4) các hoạt động trong lễ hội với 8 biến quan sát; và (5) thoả mãn mục đích đến với lễ hội với 8 biến quan sát (Bảng 1).

Bảng 1. Thang đo và các biến quan sát đánh giá chất lượng lễ hội Cầu Ngư Thuận An

Nguồn thông tin về lễ hội	<i>Va1.</i> In các chương trình địa điểm, thời gian, nội dung phát cho du khách
	<i>Va2.</i> Có các biểu đồ chỉ dẫn tại địa điểm chính và dọc đường
	<i>Va3.</i> Quay thông tin sẽ đưa ra các chỉ dẫn trực tiếp và các thông tin lễ hội
	<i>Va4.</i> Thông tin lễ hội được đưa đầy đủ trên Internet và các kênh thông tin khác
Đặc trưng chung của lễ hội	<i>Va5.</i> Khách cảm thấy an toàn khi tham gia lễ hội
	<i>Va6.</i> Không gian lễ hội sạch sẽ
	<i>Va7.</i> Có các hướng dẫn viên hoặc ban đón tiếp lễ hội thân thiện và hiếu khách
	<i>Va8.</i> Làm sống lại lịch sử qua các chương trình nghệ thuật
	<i>Va9.</i> Nghệ thuật biểu diễn, giải trí sống động
Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị	<i>Va10.</i> Trang thiết bị phục vụ cho hoạt động đua thuyền đảm bảo ấn tượng
	<i>Va11.</i> Trang thiết bị phục vụ hoạt động biểu diễn nghệ thuật trên cạn nổi bật
	<i>Va12.</i> Nhà ăn, đồ dùng ăn uống sạch sẽ vệ sinh, thoáng mát
	<i>Va13.</i> Đủ chỗ ngồi cho khu khách
	<i>Va14.</i> Vệ sinh công cộng đảm bảo

Hoạt động trong lễ hội	<i>Va15.</i> Số lượng các hoạt động thích hợp
	<i>Va16.</i> Hoạt động ăn uống chung của dân trong 2 ngày và phục vụ du khách
	<i>Va17.</i> Hoạt động múa lân khai hội
	<i>Va18.</i> Biểu diễn ca Huế
	<i>Va19.</i> Tái diễn hoạt động đánh cá trên biển
	<i>Va20.</i> Tái diễn hoạt động nghề biển trên cạn
	<i>Va21.</i> Hoạt động đua thuyền truyền thống
	<i>Va22.</i> Hoạt động đua thuyền ra khơi
	<i>Va23.</i> Tìm hiểu nghệ thuật lễ hội dân gian
	<i>Va24.</i> Nhớ ơn Thành Hoàng Trương Quý Công
Thoả mãn mục đích đến với lễ hội	<i>Va25.</i> Cầu mong cho người dân mưa thuận gió hoà, mùa màng bội thu
	<i>Va26.</i> Cầu mong quốc thái, dân an
	<i>Va27.</i> Cầu cho kinh doanh của cá nhân được thành đạt
	<i>Va28.</i> Khám phá, trải nghiệm
	<i>Va29.</i> Tìm hiểu lễ hội để khai thác du lịch

3 Đánh giá chất lượng lễ hội Cầu Ngư ở Thuận An, Phú Vang, Thừa Thiên Huế

Để có thông tin cho quá trình nghiên cứu, chúng tôi tiến hành khảo sát lấy ý kiến của du khách đã tham gia lễ hội với số phiếu điều tra là 150 phiếu, nhóm nghiên cứu đã loại bỏ 3 phiếu do không đủ thông tin, còn lại 147 phiếu.

Khảo sát cho thấy đến với lễ hội Cầu Ngư du khách ở tỉnh Thừa Thiên Huế chiếm tỷ lệ cao nhất với 38,1 %, du khách ở miền Trung chiếm tỷ trọng thứ hai với 21,8 %. Mặc dù tỷ lệ chưa cao, song lễ hội đã có du khách đến từ các nước Mỹ, Úc, Pháp, Đức. Đây là một điểm đáng ghi nhận bởi sự lan toả của lễ hội. Trong số người được hỏi, nam chiếm tỉ lệ cao hơn (55,7 %) do nữ thường e dè và ngại trả lời; số người với độ tuổi trên 55 đến tham gia lễ hội nhiều nhất với (49,6 %), từ 18 đến 25 tham gia lễ hội với tỉ lệ thấp nhất (9,5 %).

Bảng 2. Thông tin chung về đối tượng điều tra

Tiêu chí	Số lượng	Đơn vị tính: người
		Tỷ lệ (%)
Nơi cư trú		
Thừa Thiên Huế	56	38,1
Miền Bắc	13	8,8
Miền Nam	24	16,3
Miền Trung (ngoài THH)	32	21,8
Khách nước ngoài	22	15,0

Tiêu chí	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Nơi cư trú		
Giới tính		
Nam	82	55,7
Nữ	65	44,3
Độ tuổi		
Từ 18–25 tuổi	14	9,5
Từ 26–35 tuổi	28	19,0
Từ 36–55 tuổi	32	21,8
Trên 55 tuổi	73	49,6
Nghề nghiệp		
Học sinh, sinh viên	7	4,8
Kinh doanh	12	8,2
Ngư dân (đánh bắt, nuôi, buôn bán...)	88	59,8
Cán bộ	15	10,2
Khác	25	17,0

Nguồn: số liệu điều tra năm 2017

Mục đích đến lễ hội mang tính tâm linh cao: nhớ ơn Thành Hoàng Trương Quý Công chiếm 94,6 %–người đã công lập làng, chỉ dạy nhân dân làm nghề chài lưới; cầu mong cho mưa thuận gió hoà mùa màng bội thu chiếm 78,2 %; và bình an cho mọi người chiếm tỷ trọng cao là 83,7 % (Bảng 3).

Bảng 3. Mục đích đến lễ hội của du khách điều tra

		Đơn vị tính: người	
TT	Tiêu chí	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Tìm hiểu nghệ thuật lễ hội dân gian	47	31,9
2	Nhớ ơn Thành Hoàng Trương Quý Công	139	94,6
3	Cầu mong bình an cho mọi người	123	83,7
4	Cầu mong cho người dân mưa thuận gió hoà, mùa màng bội thu	115	78,2
5	Cầu cho kinh doanh của cá nhân được thành đạt	56	38,9
6	Khám phá, trải nghiệm	23	15,6
7	Tìm hiểu lễ hội để khai thác du lịch	14	9,5

Nguồn: số liệu điều tra năm 2017

Số lượng du khách đến nhiều lần với lễ hội chiếm đại đa số, đây là một thành công rất lớn của lễ hội. Du khách trở về với lễ hội trên 10 lần chiếm 18,4 %, số du khách đến 8–10 lần chiếm tỷ lệ lớn nhất (36 %), số lượng du khách đến lần đầu là 5,5 % (Bảng 4).

Bảng 4. Số lần tham gia lễ hội của du khách điều tra

Đơn vị tính: người			
TT	Tiêu chí	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Trên 10 lần	27	18,4
2	Từ 8–10 lần	53	36,0
3	Từ 5–7 lần	37	25,2
4	Từ 3–4 lần	13	8,8
5	Từ 1–2 lần	9	6,1
6	Lần đầu	8	5,5

Nguồn: số liệu điều tra năm 2017

Việc xử lý số liệu thang đo và các biến quan sát cho hệ số kiểm định KMO là 0,726 khẳng định đảm bảo độ tin cậy của số liệu thang đo và các biến quan sát. Kiểm định bằng hệ số Cronbach anpha cho thấy các biến quan sát có hệ số từ 7,19 đến 8,75 đảm bảo độ tin cậy của số liệu để phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng lễ hội (Bảng 5).

Bảng 5. Kiểm định độ tin cậy của số liệu, thang đo và các biến quan sát

Biến quan sát	Hệ số Cronbach anpha
Nhân tố. Thông tin về lễ hội	0,768
<i>Va1.</i> In các chương trình địa điểm, thời gian, nội dung phát cho du khách	0,873
<i>Va2.</i> Có các biểu đồ chỉ dẫn tại địa điểm chính và dọc đường	0,712
<i>Va3.</i> Quầy thông tin sẽ đưa ra các chỉ dẫn trực tiếp và các thông tin lễ hội	0,875
<i>Va4.</i> Thông tin lễ hội được đưa đầy đủ trên Internet và các kênh thông tin khác	0,730
Nhân tố 2. Đặc trưng chung của lễ hội	0,704
<i>Va5.</i> Khách cảm thấy an toàn khi tham gia lễ hội	0,769
<i>Va6.</i> Không gian lễ hội sạch sẽ	0,834
<i>Va7.</i> Có các hướng dẫn viên hoặc ban đón tiếp lễ hội thân thiện và hiếu khách	0,778
<i>Va8.</i> Làm sống lại lịch sử qua các chương trình nghệ thuật	0,854
<i>Va9.</i> Nghệ thuật biểu diễn, giải trí sống động	0,796
Nhân tố 3. Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị	0,745
<i>Va10.</i> Trang thiết bị phục vụ cho hoạt động đua thuyền đảm bảo ấn tượng	0,719
<i>Va11.</i> Trang thiết bị phục vụ hoạt động biểu diễn nghề biển trên cạn nổi bật	0,728
<i>Va12.</i> Nhà ăn, đồ dùng ăn uống sạch sẽ vệ sinh, thoáng mát	0,765
<i>Va13.</i> Đủ chỗ ngồi cho khu khách	0,875
<i>Va14.</i> Vệ sinh công cộng đảm bảo	0,786
<i>Va15.</i> Số lượng các hoạt động thích hợp	0,736
Nhân tố 4. Hoạt động trong lễ hội	0,785
<i>Va16.</i> Hoạt động ăn uống chung của dân trong 3 ngày và phục vụ du khách	0,825
<i>Va17.</i> Hoạt động múa lân khai hội	0,756

Biến quan sát	Hệ số Cronbach anpha
Va18. Biểu diễn ca Huế	0,843
Va19. Tái diễn hoạt động đánh cá trên biển	0,784
Va20. Tái diễn hoạt động nghề biển trên cạn	0,738
Va21. Hoạt động đua thuyền truyền thống	0,812
Va22. Hoạt động đua thuyền ra khơi	0,825
Nhân tố 5. Thoả mãn mục đích đến lễ hội	0,762
Va23. Tìm hiểu nghệ thuật lễ hội dân gian	0,734
Va24. Nhớ ơn Thành Hoàng Trương Quý Công	0,812
Va25. Cầu mong cho người dân mưa thuận gió hoà, mùa màng bội thu	0,845
Va26. Cầu mong quốc thái, dân an	0,756
Va27. Cầu cho kinh doanh của cá nhân được thành đạt	0,783
Va28. Khám phá, trải nghiệm	0,762
Va29. Tìm hiểu lễ hội để khai thác du lịch	0,751

Nguồn: số liệu điều tra năm 2017 và xử lý trên phần mềm SPSS 22.0

Sau khi điều tra, số liệu được nhập vào phần mềm SPSS 22.0; phương pháp phân tích ma trận xoay nhân tố được sử dụng. Kết quả phân tích đã xác định chất lượng lễ hội Cầu Ngư ở Thuận An, Phú Vang, Thừa Thiên Huế bao gồm 5 nhân tố chính: nguồn thông tin về lễ hội, cơ sở hạ tầng và trang thiết bị cho lễ hội, hoạt động trong lễ hội, đặc trưng chung của lễ hội, và thoả mãn mục đích đến với lễ hội. Trong 29 biến quan sát được đưa ra của 5 nhân tố thì 1 biến quan sát có hệ số thấp là biến 28 (khám phá, trải nghiệm) phải loại bỏ (Bảng 6).

Bảng 6. Phân tích ma trận xoay nhân tố xác định các nhân tố có ảnh hưởng đến chất lượng lễ hội

Biến quan sát	Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3	Nhóm 4	Nhóm 5
Va5. Khách cảm thấy an toàn khi tham gia lễ hội	0,876				
Va6. Không gian lễ hội sạch sẽ	0,869				
Va7. Có các hướng dẫn viên hoặc ban đón tiếp lễ hội thân thiện và hiếu khách	0,743				
Va8. Làm sống lại lịch sử qua các chương trình nghệ thuật	0,731				
Va9. Nghệ thuật biểu diễn, giải trí sống động	0,659				
Va1. In các chương trình địa điểm, thời gian, nội dung phát cho du khách		0,856			
Va2. Có các biểu đồ chỉ dẫn tại địa điểm chính và dọc đường		0,843			
Va3. Quầy thông tin sẽ đưa ra các chỉ dẫn trực tiếp và các thông tin lễ hội		0,759			
Va4. Thông tin lễ hội được đưa đầy đủ trên Internet và các kênh thông tin khác		0,753			
Va10. Trang thiết bị phục vụ cho hoạt động đua thuyền đảm bảo ấn tượng				0,848	

Biến quan sát	Nhóm	Nhóm	Nhóm	Nhóm	Nhóm
	1	2	3	4	5
Va11. Trang thiết bị phục vụ hoạt động biểu diễn nghề biển trên cạn nổi bật			0,842		
Va12. Nhà ăn, đồ dùng ăn uống sạch sẽ về sinh, thoáng mát			0,737		
Va13. Đủ chỗ ngồi cho khu khách			0,724		
Va14. Vệ sinh công cộng đảm bảo			0,709		
Va23. Tìm hiểu nghệ thuật lễ hội dân gian				0,824	
Va24. Nhớ ơn Thành Hoàng Trương Quý Công				0,812	
Va25. Cầu mong cho người dân mưa thuận gió hoà, mùa màng bội thu				0,804	
Va26. Cầu mong quốc thái, dân an				0,789	
Va27. Cầu cho kinh doanh của cá nhân được thành đạt				0,756	
Va29. Tìm hiểu lễ hội để khai thác du lịch				0,701	
Va28. Khám phá, trải nghiệm				0,348	
Va15. Số lượng các hoạt động thích hợp					0,805
Va16. Hoạt động ăn uống chung của dân trong 3 ngày và phục vụ du khách					0,795
Va17. Hoạt động múa lân khai hội					0,754
Va18. Biểu diễn ca Huế					0,726
Va19. Tái diễn hoạt động đánh cá trên biển					0,712
Va20. Tái diễn hoạt động nghề biển trên cạn					0,710
Va21. Hoạt động đua thuyền truyền thống					0,706
Va22. Hoạt động đua thuyền ra khơi					0,703

Nguồn: số liệu điều tra năm 2017, thang đo Likert 1–5

Theo kết quả khảo sát, du khách đánh giá về nhân tố nguồn thông tin về lễ hội và cơ sở hạ tầng, trang thiết bị phục vụ lễ hội chưa cao với mức điểm đánh giá trung bình chung là 3,24 và 3,45; cơ sở hạ tầng phục vụ công tác biểu diễn nghề chài lưới trên biển, trang bị dụng cụ cho nghề biển trên cạn chưa thực sự gây ấn tượng cho du khách. Du khách đánh giá cao nhất cho nhân tố các hoạt động tổ chức trong lễ hội với 4,23 điểm (Bảng 7).

Bảng 7. Đánh giá chung của các nhân tố về lễ hội Cầu Ngư

Nhân tố chung	Mức đánh giá trung bình chung
1. Nguồn thông tin về lễ hội	3,24
2. Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị phục vụ lễ hội	3,45
3. Hoạt động trong lễ hội	4,23
4. Đặc trưng chung về lễ hội	3,78
5. Thoả mãn mục đích đến lễ hội	4,19

Nguồn: số liệu điều tra năm 2017, thang đo Likert 1–5

Các biển quan sát chỉ ra các biểu đồ chỉ dẫn tại địa điểm chính và dọc đường chưa được tốt với mức điểm đánh giá là 2,38. Tuy nhiên, đã có nhiều thông tin về lễ hội được đưa tin trên Internet và các kênh khác giúp cho du khách có thể tiếp cận được thông tin về lễ hội có số điểm là 4,27; các tờ rơi về chương trình địa điểm nội dung phát cho du khách vẫn có số điểm ở mức trung bình là 3,19 (Bảng 8).

Bảng 8. Đánh giá của du khách về nhân tố nguồn thông tin về lễ hội

Bình giá của	Mức đánh giá trung bình chung
Đánh giá chung nguồn thông tin về lễ hội	3,24
<i>Va1.</i> In các chương trình địa điểm, thời gian, nội dung phát cho du khách	3,19
<i>Va2.</i> Có các biểu đồ chỉ dẫn tại địa điểm chính và dọc đường	2,38
<i>Va3.</i> Quầy thông tin sẽ đưa ra các chỉ dẫn trực tiếp và các thông tin lễ hội	3,12
<i>Va4.</i> Thông tin lễ hội được đưa đầy đủ trên internet và các kênh thông tin khác	4,27

Nguồn: số liệu điều tra năm 2017, thang đo Likert 1–5

Khảo sát cho thấy rằng lễ hội đã làm sống lại lịch sử qua các chương trình nghệ thuật với số điểm 4,72. Có thể khẳng định đây là sự thành công của lễ hội. Lễ hội đã đưa du khách trở về với cội nguồn, trở về với hình ảnh của nghề biển muôn vàn khó khăn. Tuy nhiên, du khách vẫn chưa thấy thực sự an toàn khi đến với lễ hội với số điểm 3,21; và chưa bố trí chu đáo các hướng dẫn viên để đón tiếp khách với số điểm là 3,04 (Bảng 9).

Bảng 9. Đánh giá của du khách về đặc trưng chung của lễ hội

Biến quan sát	Mức đánh giá trung bình chung
Đánh giá chung về đặc trưng của lễ hội	3,78
<i>Va5.</i> Du khách cảm thấy an toàn khi tham gia lễ hội	3,21
<i>Va6.</i> Không gian lễ hội sạch sẽ	4,26
<i>Va7.</i> Có các hướng dẫn viên hoặc ban đón tiếp lễ hội thân thiện và hiếu khách	3,04
<i>Va8.</i> Làm sống lại lịch sử qua các chương trình nghệ thuật	4,72
<i>Va9.</i> Nghệ thuật biểu diễn, giải trí sống động	3,67

Nguồn: số liệu điều tra năm 2017, thang đo Likert 1–5

Cơ sở hạ tầng và thiết bị phục vụ cho các hoạt động của lễ hội nhìn chung được đánh giá chưa cao với mức đánh giá trung bình chung là 3,45 điểm; nhà vệ sinh công cộng vẫn chưa đủ và đảm bảo vệ sinh với mức điểm đánh giá là 3,18; trang thiết bị phục vụ hoạt động nghề biển trên cạn chưa thực sự nổi bật với mức điểm đánh giá là 3,11; số lượng hoạt động trong lễ hội mới chỉ dừng lại các hoạt động truyền thống cần mở rộng thêm một số hoạt động phục vụ du khách và người dân (Bảng 10).

Bảng 10. Đánh giá của du khách về cơ sở hạ tầng và trang thiết bị phục vụ lễ hội

Biến quan sát	Mức đánh giá trung bình chung
Đánh giá chung về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị	3,45
<i>Va10.</i> Trang thiết bị phục vụ cho hoạt động đua thuyền đảm bảo ấn tượng	4,21
<i>Va11.</i> Trang thiết bị phục vụ hoạt động biểu diễn nghề biển trên cạn nổi bật	3,11
<i>Va12.</i> Nhà ăn, đồ dùng ăn uống sạch sẽ vệ sinh, thoáng mát	3,29
<i>Va13.</i> Đủ chỗ ngồi cho khu khách	3,57
<i>Va14.</i> Vệ sinh công cộng đảm bảo	3,18
<i>Va15.</i> Số lượng các hoạt động thích hợp	3,34

Nguồn: số liệu điều tra năm 2017, thang đo Likert 1–5

Đánh giá chung về hoạt động tổ chức trong lễ hội ở mức độ cao là 4,23 điểm; hoạt động đua thuyền truyền thống được đánh giá cao nhất (4,52 điểm); sau đó là hoạt động đua thuyền ra khơi đầu tiên sau lễ hội thể hiện sức sống, sự dũng mạnh của các thuyền ra khơi bám biển với mức điểm đánh giá là 4,49; hoạt động biểu diễn ca Huế chưa được đánh giá cao (3,78 điểm); và hoạt động múa lân khai hội chỉ dừng lại ở mức 3,89 điểm (Bảng 11).

Bảng 11. Đánh giá của du khách về hoạt động của lễ hội

Biến quan sát	Mức đánh giá trung bình chung
Đánh giá chung về hoạt động trong lễ hội	4,23
<i>Va16.</i> Hoạt động ăn uống chung	4,34
<i>Va17.</i> Hoạt động múa lân khai hội	3,89
<i>Va18.</i> Biểu diễn ca Huế	3,78
<i>Va19.</i> Tái diễn hoạt động đánh cá trên biển	4,31
<i>Va20.</i> Tái diễn hoạt động nghề biển trên cạn	4,27
<i>Va21.</i> Hoạt động đua thuyền truyền thống	4,52
<i>Va22.</i> Hoạt động đua thuyền ra khơi	4,49

Nguồn: số liệu điều tra năm 2017, thang đo Likert 1–5

Du khách đã đánh giá về sự thoả mãn mục đích đến lễ hội khá cao (4,19 điểm). Sự thoả mãn cầu cho quốc thái dân an cũng là khát vọng của người dân được đánh giá cao, nhưng sự tìm hiểu lễ hội nhằm khai thác du lịch của các công ty lữ hành được đánh giá chưa cao với mức 3,69 điểm. Đa số du khách được hỏi đều mong đợi cần thực hiện tốt công tác bảo tồn các nghi lễ truyền thống của lễ hội; một số du khách mong muốn được phát triển thêm các dịch vụ bổ sung (Bảng 12).

Bảng 12. Đánh giá về sự thoả mãn mục đích đến với lễ hội

Biến quan sát	Mức đánh giá trung bình chung
Đánh giá chung về sự thoả mãn mục đích đến lễ hội	4,19
Va23. Tìm hiểu nghệ thuật lễ hội dân gian	4,28
Va24. Nhớ ơn Thành Hoàng Trương Quý Công	4,81
Va25. Cầu mong cho người dân mưa thuận gió hoà, mùa màng bội thu	4,14
Va26. Cầu mong quốc thái, dân an	4,43
Va27. Cầu cho kinh doanh của cá nhân được thành đạt	3,78
Va28. Tìm hiểu lễ hội để khai thác du lịch	3,69

Nguồn: số liệu điều tra năm 2017, thang đo Likert 1–5

Về ý định quay lại lễ hội của du khách, do những thiếu sót trong công tác tổ chức lễ hội, những thiếu hụt về cơ sở vật chất cũng như những khó khăn gây trở ngại cho chuyến đi của du khách nên có 23,6 % số du khách cho biết chưa chắc chắn quay trở lại. Tỷ lệ du khách muốn quay trở lại là 54,8 %; đây là dấu hiệu tích cực của lễ hội. Tỷ lệ du khách cho biết không quay trở lại là 21,6 %, tập trung vào số du khách muốn tìm hiểu nghệ thuật lễ hội và mục đích khám phá.

Số du khách nói rằng sẽ giới thiệu cho bạn bè và người thân chiếm tỉ lệ tương đối cao, lên tới 45 %, số người chưa chắc chắn giới thiệu chiếm tới 52,9 %. Tỉ lệ số người khẳng định không giới thiệu chỉ chiếm 2,1 %.

4. Giải pháp góp phần nâng cao chất lượng du lịch lễ hội Cầu Ngư ở Thuận An, Phú Vang, Thừa Thiên Huế

Từ kết quả phân tích, chúng tôi gợi ý một số giải pháp góp phần nâng cao chất lượng lễ hội Cầu Ngư ở Thuận An, Phú Vang, Thừa Thiên Huế như sau:

Chiến lược quảng bá

Xây dựng website riêng để du khách có thể dễ dàng tìm kiếm thông tin về chương trình, lịch trình, địa điểm, và nội dung lễ hội. Có sự liên kết với những công ty lữ hành chuyên khai thác lĩnh vực du lịch lễ hội, du lịch văn hóa tâm linh.. như công ty lữ hành Kinh Thành Huế, công ty du lịch và dịch vụ Hoa Thiên, Ngọc Việt Travel... tạo điều kiện cho du khách trên cả nước biết đến lễ hội. Đưa các lễ hội vào trong chương trình tour nhằm hạn chế sự cạnh tranh với các lễ hội khác cùng khoảng thời gian cũng như để quảng bá, giới thiệu văn hóa lễ hội đến với du khách rộng rãi hơn nữa. Tranh thủ sự giúp đỡ của chính phủ, các tổ chức trong hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch lễ hội ở Huế.

Xây dựng, cải tạo cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật

Đầu tư tôn tạo các công trình di tích mà vẫn giữ được những giá trị tâm linh vốn có của nó. Xây dựng không gian xung quanh nơi lễ hội diễn ra phải sạch sẽ, thoáng đãng, đảm bảo vệ sinh môi trường. Mở rộng, nâng cấp tuyến đường ở Thuận An, đặc biệt là nơi diễn ra lễ hội. Đầu tư, xây dựng thêm những công trình tiện ích như nhà vệ sinh, bãi đậu xe... để phục vụ cho nhu cầu của du khách. Ưu tiên phát triển quy hoạch không gian hệ thống khách sạn và hướng các dự án vào khu vực phát triển đô thị, cần đáp ứng yêu cầu khuôn viên cây xanh, đường nội bộ, bãi đỗ xe và các dịch vụ tiện ích khác cho du khách.

Công tác tổ chức lễ hội

Trong thời gian tổ chức lễ hội Cầu Ngư, việc quản lý để các hoạt động diễn ra tốt đẹp là rất quan trọng. Cần có sự phối hợp giúp đỡ của các lực lượng chức năng để lễ hội diễn ra an toàn, thành công. Hạn chế nạn ăn xin, bán hàng rong... Xây dựng chương trình lễ hội mới lạ, độc đáo, hấp dẫn nhưng vẫn giữ được nét văn hóa và ý nghĩa ban đầu của lễ hội. Tạo điều kiện cho du khách tham gia vào lễ hội cùng với người dân để lễ hội không mang tính cục bộ. Giải thích ý nghĩa của các nghi lễ để du khách có thể hiểu hết những giá trị văn hóa, tâm linh của lễ hội. Cần xây dựng nội quy, quy định dành cho du khách đến với lễ hội.

Phát triển nguồn nhân lực

Cần phải xây dựng đội ngũ nhân viên đáp ứng riêng cho việc phát triển du lịch lễ hội Cầu Ngư. Cần có người giới thiệu về lịch sử hình thành, giá trị văn hóa... của lễ hội để du khách hiểu biết hơn về những giá trị vốn có của lễ hội.

Vận động sự tham gia của người dân địa phương

Đảm bảo sự tham gia của người dân vào hoạt động du lịch từ khi lập kế hoạch, xây dựng kế hoạch đến việc thực hiện, giám sát các kế hoạch. Điều này nhằm tạo cơ hội cho người dân có việc làm, thu nhập, hơn nữa lại giúp cho người dân có tinh thần trách nhiệm cao hơn với môi trường và tài nguyên khu vực. Thu hút người dân tham gia vào hoạt động du lịch như kinh doanh ăn uống, lưu trú, hàng lưu niệm... có chính sách ưu tiên, tuyển dụng và đào tạo lao động vào các hoạt động du lịch lễ hội Cầu Ngư nói riêng và hoạt động du lịch ở Thuận An nói chung.

Giải pháp về xã hội

Cung cấp cho người dân đầy đủ những thông tin về những tác động nhiều chiều của hoạt động du lịch để nâng cao nhận thức của người dân. Nâng cao nhận thức của khách du lịch và người dân về vấn đề văn hóa du lịch như giữ gìn vệ sinh trước và sau lễ hội, không gây mất trật tự, không vẽ bậy lên di tích, giữ gìn không gian trang nghiêm của lễ hội. Nâng cao văn hóa du lịch cho người dân địa phương để tạo hình ảnh tốt đẹp cho lễ hội cũng như tạo hình ảnh cho du lịch Thuận An.

Tài liệu tham khảo

1. Childress, R. D & Crompton, J. L (1997), A Comparison of Alternative Direct and Discrepancy Approaches to Measuring Quality of Performance at a Festival, *Journal of Travel Research*, 36(2), 43–57.
2. Cole and Illum (2006), Measuring Festival Quality and Value Affecting Visitors' Satisfaction and Loyalty Using a Structural Approach, *International Journal of Hospitality Management* 29(2):335–342.
3. Crompton, J. L. & Love L. L. (1995), The Predictive Validity of Alternative Approaches to Evaluating Quality of a Festival, *Journal of Travel Research*, 34. 11–24.
4. http://huefestival.com/?cat_id=52&id=779#.WgIz6BOCzGI
5. Hữu Tín, Song Dũng: Huế: Độc đáo lễ hội cầu ngư 3 năm một lần; baomoi.com ngày 17/2/2017.
6. Lê Thị Kim Liên (2013), Du lịch văn hóa tâm linh trong lễ hội Quán Thế Âm Bồ Tát tại Thánh Tích Tượng Phật Đài Quán Thế Âm Bồ Tát Huế, *Tạp chí Khoa học Đại học Huế*, 82 (4), 181 –182.
7. Lê Thị Kim Liên, Trần Thị Thu Thủy, Quán Bá Chính, Trần Ngọc Quyền (2015), Đánh giá của du khách về du lịch lễ hội tổ chức tại chùa ở Thừa Thiên Huế, *Tạp chí khoa học Đại học Huế*, 109 (10), 17–18.
8. Wicks và Fesenmaier (1993), "Measurement and Evaluation of Satisfaction Process in Retail Setting", *Journal of Retailing* 57 (Fall): 25–48.
9. Wen-chiang Chen et al. (2012), Investigating factors affecting festival quality: A case study of Neimen Song Jiang Jhen Battle Array, Taiwan, *African Journal of Marketing Management*, 4(2), 43–54.

10. Tkaczynski and Stokes (2010), Factors that Affect the Levels of Tourists' Satisfaction and Loyalty towards Food Festivals: a Case Study of Macau, *International Journal of Tourism Research*, 15 (3), 226–240.
11. www.dulichvietnam.com.vn/viet-nam/thua-thien-hue/van-hoa-le-hoi-o-thua-thien-hue/
12. <http://lehoi.cinet.vn/Pages/ArticleDetail.aspx?sitepageid=307&articleid=856>

QUALITY OF “CAU NGU” FESTIVAL AT THUAN AN, PHU VANG, THUA THIEN HUE

Le Thi Kim Lien*

HU – School of Hospitality and Tourism, 22 Lam Hoang St., Hue, Vietnam

Abstract: “Cau Ngu” festival which means ‘Fish-Praying’ festival is held annually from 10th to 12th of January every lunar year at Thuan An, Phu Vang, Thua Thien Hue province. This festival has seen an increase in tourists coming to Hue. The assessment the “Cau Ngu” festival is to identify its success and limitations to improve its quality that is a significant element to attract local and foreign tourists. The factor analysis method was used to assess the quality of ‘Cau Ngu’ festival. 5 factors were analyzed in this method: information about the festival, festival’s features, infrastructure and equipment, festival’s activities, and the satisfaction of the festival’s objectives. These 5 factors were measured by 28 observed variables based on the survey of 147 tourists. The results showed that 2 factors: information about the festival, and infrastructure and equipment had a mean rating of 3.24 and 3.45, respectively, which were lower than those of other factors. The festival’s feature had a high mean rating of 3.78. The two highest evaluations: satisfaction with the festival’s objectives, and activities were at 4.19 and 4.23, respectively. The results also showed that 54.8 % of visitors intended to return again to the festival, and 45 % wanted to introduce this festival to their friends and relatives. In order to improve the quality of this festival, marketing, advertisement, and improvement of the current infrastructure and equipment need to be looked further into.

Keywords: Festival, Cau Ngu, quality